

Số: 26 /2025/TT-NHNN

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2025

THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 62/2024/TT-NHNN
quy định điều kiện, hồ sơ, thủ tục chấp thuận việc tổ chức lại
ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng**

Căn cứ Luật Ngân hàng nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 26/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng;

*Thông đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ
sung một số điều của Thông tư số 62/2024/TT-NHNN quy định điều kiện, hồ sơ,
thủ tục chấp thuận việc tổ chức lại ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi
ngân hàng.*

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 1

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

“3. Việc tổ chức lại tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt thực hiện theo
Phương án cơ cấu lại tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt đã được phê
duyet trên cơ sở thủ tục quy định tại Thông tư này, trừ trường hợp quy định tại
khoản 4 Điều này.”.

2. Bổ sung khoản 4, khoản 5 như sau:

“4. Việc tổ chức lại ngân hàng thương mại được chuyển giao bắt buộc tại
thời điểm chuyển giao bắt buộc thực hiện theo Quyết định chuyển giao bắt buộc.

5. Việc công bố thông tin tổ chức lại tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc
biệt thực hiện theo quy định của pháp luật về kiểm soát đặc biệt đối với tổ chức
tín dụng.”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 5

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Hồ sơ đề nghị chấp thuận tổ chức lại tổ chức tín dụng được lập 01 bộ
bằng tiếng Việt và gửi về Ngân hàng Nhà nước theo một trong những hình thức
sau:

a) Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc qua Cổng dịch vụ công Ngân hàng Nhà nước (nếu có) đối với hồ sơ đề nghị chấp thuận chuyển đổi hình thức pháp lý quy định tại Điều 17 Thông tư này;

b) Nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa của Ngân hàng Nhà nước;

c) Gửi qua dịch vụ bưu chính.”.

2. Bổ sung khoản 6, khoản 7 như sau:

“6. Khi gửi hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc qua Cổng dịch vụ công Ngân hàng Nhà nước (nếu có), hồ sơ điện tử được sử dụng chữ ký số theo quy định của pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Trường hợp hệ thống Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công Ngân hàng Nhà nước gặp sự cố hoặc có lỗi không thể tiếp nhận, trao đổi thông tin điện tử, việc khai, gửi, tiếp nhận, trả kết quả, trao đổi, phản hồi thông tin được thực hiện qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Bộ phận Một cửa của Ngân hàng Nhà nước.

7. Các tài liệu trong hồ sơ điện tử là bản điện tử quét từ bản gốc, bản chính (tập tin định dạng PDF).”.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 8

“3. Đảm bảo hoạt động ổn định của tổ chức tín dụng tham gia sáp nhập, hợp nhất trước khi Đề án sáp nhập, hợp nhất được cấp có thẩm quyền quyết định của tổ chức tín dụng thông qua. Các hồ sơ tài liệu liên quan đến việc sáp nhập, hợp nhất tổ chức tín dụng phải đảm bảo nguyên tắc thận trọng, trung thực, chính xác, không gây hiểu nhầm.”.

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 13

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 như sau:

“b) Tổ chức tín dụng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Quá thời hạn này, tổ chức tín dụng phải nộp lại bộ hồ sơ theo quy định tại Thông tư này để Ngân hàng Nhà nước xem xét, chấp thuận;”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 như sau:

“b) Tổ chức tín dụng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ gửi Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Quá thời hạn này, Ngân hàng Nhà nước không nhận được hồ sơ nêu trên thì văn bản chấp thuận nguyên tắc sáp nhập tổ chức tín dụng hết hiệu lực;”.

Điều 5. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 14

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 như sau:

“b) Tổ chức tín dụng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Quá

thời hạn này, tổ chức tín dụng phải nộp lại bộ hồ sơ theo quy định tại Thông tư này để Ngân hàng Nhà nước xem xét, chấp thuận;”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 như sau:

“b) Tổ chức tín dụng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ gửi Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Quá thời hạn này, Ngân hàng Nhà nước không nhận được hồ sơ nêu trên thì văn bản chấp thuận nguyên tắc hợp nhất tổ chức tín dụng hết hiệu lực;”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

“5. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng bị hợp nhất hết hiệu lực, tổ chức tín dụng bị hợp nhất có trách nhiệm hoàn trả Ngân hàng Nhà nước Giấy phép thành lập và hoạt động đã hết hiệu lực và tổ chức tín dụng hợp nhất có văn bản báo cáo việc hoàn tất hợp nhất, thông tin về người đại diện theo pháp luật của tổ chức tín dụng hợp nhất (nếu có thay đổi) gửi Ngân hàng Nhà nước.”.

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 15

“3. Đảm bảo hoạt động ổn định của tổ chức tín dụng trước khi Phương án chuyển đổi hình thức pháp lý được cấp có thẩm quyền quyết định của tổ chức tín dụng thông qua. Các hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc chuyển đổi hình thức pháp lý tổ chức tín dụng phải đảm bảo nguyên tắc thận trọng, trung thực, chính xác, không gây hiểu nhầm.”.

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm c khoản 2 Điều 16

“b) Tổ chức tín dụng được chuyển đổi hình thức pháp lý phải đáp ứng điều kiện thực hiện chào bán cổ phiếu theo quy định của pháp luật có liên quan đối với trường hợp chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng để chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần;

c) Cổ đông sáng lập (nếu có), cổ đông lớn, cổ đông chiến lược của tổ chức tín dụng chuyển đổi hình thức pháp lý phải đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật đối với cổ đông sáng lập của tổ chức tín dụng khi thành lập mới, trừ trường hợp cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông chiến lược là ngân hàng thương mại nhận chuyển giao bắt buộc đang thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc;”.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung điểm l(i) khoản 2 Điều 17

“(i) Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu và xác nhận của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán, văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu đối với trường hợp chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng để chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần hoặc Hợp đồng chuyển nhượng hoặc giấy tờ chứng minh việc hoàn tất chuyển nhượng trong trường hợp chuyển nhượng phần vốn góp; Giấy tờ chứng minh việc góp vốn của cổ đông mới trong trường hợp tiếp nhận cổ đông mới;”.

Điều 9. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 19

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 như sau:

“b) Tổ chức tín dụng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Quá thời hạn này, tổ chức tín dụng phải nộp lại bộ hồ sơ theo quy định tại Thông tư này để Ngân hàng Nhà nước xem xét, chấp thuận;”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 như sau:

“b) Tổ chức tín dụng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ gửi Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Quá thời hạn này, Ngân hàng Nhà nước không nhận được hồ sơ nêu trên thì văn bản chấp thuận nguyên tắc chuyển đổi hình thức pháp lý hết hiệu lực;”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

“5. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng được chuyển đổi hình thức pháp lý hết hiệu lực, tổ chức tín dụng được chuyển đổi hình thức pháp lý có trách nhiệm hoàn trả Ngân hàng Nhà nước Giấy phép thành lập và hoạt động đã hết hiệu lực và tổ chức tín dụng chuyển đổi hình thức pháp lý có văn bản báo cáo việc hoàn tất chuyển đổi hình thức pháp lý, thông tin về người đại diện theo pháp luật của tổ chức tín dụng chuyển đổi hình thức pháp lý (nếu có thay đổi) gửi Ngân hàng Nhà nước.”.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 20

“2. Đảm bảo hoạt động ổn định của tổ chức tín dụng phi ngân hàng trước khi Phương án chuyển đổi loại hình được cấp có thẩm quyền quyết định của tổ chức tín dụng phi ngân hàng thông qua. Các hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc chuyển đổi loại hình tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải đảm bảo nguyên tắc thận trọng, trung thực, chính xác.”.

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 24

“2. Tổ chức tín dụng phi ngân hàng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Quá thời hạn này, tổ chức tín dụng phi ngân hàng phải nộp lại bộ hồ sơ theo quy định tại Thông tư này để Ngân hàng Nhà nước xem xét, chấp thuận.”.

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung Điều 25

“Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện ở trong nước của tổ chức tín dụng sau tổ chức lại hoạt động theo tên mới, tổ chức tín dụng sau tổ chức lại có văn bản báo cáo Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực nơi đặt trụ sở chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện việc thay đổi thông tin về tên của chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện (bao gồm tên, tên viết bằng tiếng nước ngoài, tên viết tắt).”.

Điều 13. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 26

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

“3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản báo cáo của tổ chức tín dụng chuyển đổi hình thức pháp lý quy định tại khoản 5 Điều 19 Thông tư này, Đơn vị đầu mối xử lý hồ sơ đề nghị chấp thuận tổ chức lại tổ chức tín dụng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về cấp Giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng chuyển đổi hình thức pháp lý kèm theo Giấy phép; thông tin về người đại diện theo pháp luật của tổ chức tín dụng chuyển đổi hình thức pháp lý (nếu có thay đổi); về thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng được chuyển đổi hình thức pháp lý cho Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi tổ chức tín dụng chuyển đổi hình thức pháp lý, tổ chức tín dụng được chuyển đổi hình thức pháp lý đặt trụ sở chính để cập nhật vào hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

“5. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản của tổ chức tín dụng quy định tại Điều 25 Thông tư này, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản thông tin về thay đổi tên chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện cho Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi đặt trụ sở chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện để cập nhật vào hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.”.

Điều 14. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 27

“6. Đảm bảo hoạt động ổn định của tổ chức tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 8, khoản 3 Điều 15, khoản 2 Điều 20 Thông tư này.”.

Điều 15. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này.

Điều 16. Điều khoản thi hành

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 25 tháng 10 năm 2025. /

Nơi nhận:

- Như Điều 15;
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử NHNN;
- Lưu: VT, ATHT1 (03 bản).



Đoàn Thái Sơn